

Số: 03 /2020/QĐ-UBND

Quận 4, ngày 19 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Bãi bỏ Quyết định số 04/2011/QĐ-UBND ngày 15/6/2011
của Ủy ban nhân dân Quận 4 về ban hành quy chế tổ chức và hoạt động
của Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận 4**

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 4

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 02/2017/QĐ-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy chế về kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tư pháp Quận 4 tại Tờ trình số 118/TTr-PTP ngày 14 tháng 5 năm 2020 và ý kiến thẩm định của Phòng Tư pháp tại Báo cáo số 28/BC-PTP ngày 14 tháng 5 năm 2020 về kết quả thẩm định dự thảo Quyết định bãi bỏ Quyết định số 04/2011/QĐ-UBND ngày 15/6/2011 của Ủy ban nhân dân Quận 4,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bãi bỏ Quyết định số 04/2011/QĐ-UBND ngày 15/6/2010 của Ủy ban nhân dân Quận 4 về ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận 4.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 29 tháng 5 năm 2020.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân Quận 4, Trưởng ban Bồi thường giải phóng mặt bằng Quận 4, Trưởng phòng Tư pháp Quận 4, Trưởng phòng Nội vụ Quận 4, Giám đốc Kho bạc nhà nước Quận 4, Chủ tịch Ủy ban nhân dân 15 phường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận :

- Như Điều 3;
- Sở Tư pháp Thành phố (Phòng KTrVB);
- TT.Quận ủy Quận 4;
- TT. HĐND Quận 4;
- TT.UBND Quận 4;
- Trung tâm Công báo Thành phố;
- VPHĐND&UBND Quận 4: CPVP;
- Trang thông tin điện tử Quận 4;
- Lưu: VT, N(12 -b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Hoàng Quân

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 04/2011/QĐ-UBND

Quận 4, ngày 15 tháng 6 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

Về ban hành quy chế tổ chức và hoạt động
của Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận 4

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 4

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

X Căn cứ Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập; ✓

✓ Căn cứ Quyết định số 80/2008/QĐ-UBNDND ngày 11 tháng 11 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về việc kiện toàn Tổ chức của Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng thuộc Ủy ban nhân dân quận – huyện (kèm Quy chế mẫu); ✓

X Căn cứ Quyết định số 35/2010/QĐ-UBND ngày 28/5/2010 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh; ✓

Căn cứ Quyết định số 818/QĐ-UBND-NC ngày 17 tháng 8 năm 2009 của Ủy ban nhân dân quận 4 về việc kiện toàn Tổ chức Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng thuộc Ủy ban nhân dân quận 4;

Xét đề nghị của Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận 4 tại Tờ trình số 265/TTr-BTGPMB ngày 09 tháng 6 năm 2011,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận 4.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 07 (bảy) ngày, kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 819/QĐ-UBND ngày 17 tháng 8 năm 2009 của Ủy ban nhân dân quận 4 về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận 4.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân quận, Trưởng phòng Nội vụ quận, Trưởng ban Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân 15 phường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Phòng Kiểm tra văn bản Sở Tư pháp;
- Trung tâm công báo thành phố;
- Thường trực Quận ủy;
- Thường trực UBND quận 4;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quận;
- Lưu: Vt, Th. (QV.70b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tiến Đạt

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận 4

(Ban hành kèm theo Quyết định số 04/2011/QĐ-UBND
ngày 15 tháng 6 năm 2011 của Ủy ban nhân dân quận 4)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế này quy định về tổ chức và hoạt động của Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận 4.

Điều 2. Vị trí pháp lý

Tên gọi: Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận 4 (sau đây gọi là Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận).

Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận là đơn vị sự nghiệp công lập; được giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ.

Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận do Ủy ban nhân dân quận thành lập và chịu sự quản lý, chỉ đạo trực tiếp của Ủy ban nhân dân quận, đồng thời chịu sự hướng dẫn nghiệp vụ của các sở - ngành đối với các hoạt động liên quan.

Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng theo quy định.

Chương II CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC

Điều 3. Chức năng, nhiệm vụ

Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận có chức năng, nhiệm vụ:

1. Lập phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư báo cáo thẩm định và trình duyệt theo quy định;

2. Giúp Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của dự án thực hiện nhiệm vụ tại điểm a khoản 4 Điều 41 của Quy định kèm theo Quyết định số 35/2010/QĐ-UBND ngày 28 tháng 5 năm 2010 của Ủy ban nhân thành phố; chịu trách nhiệm trước Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của dự án về

tính chính xác, sự phù hợp chính sách của phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư;

3. Hướng dẫn, giải đáp thắc mắc của người sử dụng đất về những vấn đề liên quan đến việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; kiểm kê thực tế so sánh với tờ khai có sự tham gia của người được bồi thường và chủ sử dụng đất. Xác định tổng mức phải bồi thường cho toàn bộ diện tích đất thu hồi, toàn bộ tài sản hiện có trên đất và các khoản bồi thường, hỗ trợ khác. Xác định mức bồi thường, hỗ trợ cho từng đối tượng, lưu trữ hồ sơ bồi thường, hỗ trợ của dự án theo quy định;

4. Tổng hợp các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, báo cáo, đề xuất Hội đồng Bồi thường của dự án hoặc Ủy ban nhân dân quận xem xét giải quyết;

5. Thực hiện chi trả bồi thường, hỗ trợ và phối hợp với các đơn vị có liên quan để bố trí tái định cư cho người bị thu hồi đất chính xác, đúng đối tượng;

6. Phối hợp các ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường và các đơn vị có liên quan trên địa bàn quận để nghiên cứu, đề xuất giải quyết các trường hợp xin cứu xét hoặc khiếu nại về bồi thường, giải phóng mặt bằng. Đồng thời chịu trách nhiệm báo cáo, giải trình theo chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận đối với các dự án trên địa bàn quận do Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận thực hiện;

7. Phối hợp với các đơn vị có liên quan lập dự án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (nếu có) báo cáo thẩm định và trình duyệt theo quy định;

8. Lập bản vẽ hoặc hợp đồng thuê các đơn vị tư vấn có chức năng đo vẽ hiện trạng nhà đất để làm cơ sở xác định giá trị bồi thường, hỗ trợ và tái định cư hoặc thuê đơn vị tư vấn có chức năng thực hiện;

9. Tổng hợp nhu cầu tái định cư của các dự án công ích trên địa bàn quận 4 cho từng giai đoạn và kế hoạch giải quyết tái định cư cho các dự án này;

10. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân quận thực hiện Quyết định số 118/2007/QĐ-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2007 về phương thức mua, bán căn hộ chung cư hoàn chỉnh và chuyển nhượng nền đất ở đã có hạ tầng kỹ thuật để bố trí tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố, Quyết định số 47/2008/QĐ-UBND ngày 09 tháng 6 năm 2008 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 118/2007/QĐ-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố về phương thức mua, bán căn hộ chung cư hoàn chỉnh và chuyển nhượng nền đất ở đã có hạ tầng kỹ thuật để bố trí tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố và các quyết định sửa đổi, bổ sung khác của Ủy ban nhân dân thành phố.

11. Thường xuyên cập nhật giá cả liên quan đến công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng (nhà ở, đất ở, giá vật liệu xây dựng...);

12. Phối hợp với các cơ quan chuyên môn liên quan thuộc Ủy ban nhân dân quận rà soát quỹ đất do Nhà nước trực tiếp quản lý, quỹ đất dôi dư sau khi xử lý thu hồi từ các doanh nghiệp, tổ chức; các dự án phát triển nhà thương mại

có sử dụng quỹ đất công để xác định quỹ nhà, đất có thể sử dụng bố trí tái định cư;

13. Kiểm tra, đôn đốc tiến độ thi công các dự án tái định cư trên địa bàn, báo cáo các khó khăn, vướng mắc và đề xuất hướng tháo gỡ;

14. Thực hiện chế độ báo cáo sơ kết định kỳ hàng tháng, hàng quý, sáu tháng, tổng kết năm của công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, tái định cư trên địa bàn và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận và các sở - ngành liên quan;

15. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, do Ủy ban nhân dân quận chỉ đạo.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

1. Cán bộ lãnh đạo:

Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận do Trưởng ban phụ trách, có từ 2 đến 3 Phó Trưởng ban giúp việc Trưởng ban.

Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận làm việc theo chế độ thủ trưởng.

2. Cơ cấu các Tổ chức năng, nghiệp vụ trực thuộc:

- Tổ Văn phòng – Hành chính quản trị và công tác Tái định cư;
- Tổ Kế toán tài vụ;
- Tổ nghiệp vụ;
- Tổ Tiếp dân, tuyên truyền, vận động và giải quyết khiếu nại tố cáo;
- Tổ kiểm tra hồ sơ bồi thường.

Mỗi Tổ có Tổ trưởng và 01 Tổ phó.

3. Thẩm quyền thành lập, sáp nhập và sắp xếp các Tổ thuộc Ban; thẩm quyền bổ nhiệm, miễn nhiệm, cho thôi giữ các chức danh:

a) Thành lập, sáp nhập và sắp xếp các Tổ thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận 4.

b) Thẩm quyền bổ nhiệm, miễn nhiệm, cho thôi giữ các chức danh:

- Trưởng ban, Phó Trưởng ban, Kế toán trưởng hoặc phụ trách kế toán, thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận;
- Tổ trưởng, Tổ phó chuyên môn, thuộc thẩm quyền của Trưởng ban.

Chương III

CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH, TIỀN LƯƠNG

Điều 5. Chế độ chính sách, tiền lương đối với cán bộ, viên chức

Chế độ tiền lương của cán bộ, viên chức Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận áp dụng theo quy định tại Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14

tháng 12 năm 2004 Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

Quá trình công tác tại Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận theo diện hợp đồng của cán bộ, viên chức được tính là thời gian liên tục, để tính mức lương trong việc xét tuyển, bổ nhiệm ngạch.

Điều 6. Chế độ phụ cấp chức vụ lãnh đạo và phụ cấp kế toán

1. Chế độ phụ cấp chức vụ:

a) Lãnh đạo Ban:

- Trưởng ban hưởng mức phụ cấp chức vụ: 0,40.

- Phó Trưởng ban hưởng phụ cấp chức vụ: 0,30.

b) Cán bộ quản lý Tổ chuyên môn:

- Tổ Trưởng chuyên môn, nghiệp vụ hưởng mức: 0,15.

- Tổ phó chuyên môn, nghiệp vụ hưởng mức: 0,10.

2. Chế độ phụ cấp kế toán:

- Kế toán trưởng được hưởng mức phụ cấp trách nhiệm: 0,25.

- Phụ trách kế toán được hưởng mức phụ cấp trách nhiệm: 0,15.

Chương IV

ĐỊNH MỨC BIÊN CHẾ VÀ CƠ CHẾ TÀI CHÍNH

Điều 7. Định mức biên chế

Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc hệ thống các đơn vị sự nghiệp nhà nước, được giao định mức biên chế khung và sử dụng một phần kinh phí ngân sách (nếu nguồn thu không đủ trang trải).

Tùy theo tình hình, đặc điểm công tác, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận quyết định mức biên chế trong tổng số biên chế sự nghiệp khác của quận được Ủy ban nhân dân thành phố giao hàng năm.

Ngoài định mức biên chế nêu trên, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận cho phép Thủ trưởng đơn vị được hợp đồng lao động (theo Bộ Luật Lao động), hợp đồng thuê, khoán công việc đối với những công việc không cần bố trí biên chế thường xuyên để đáp ứng yêu cầu công tác của đơn vị.

Điều 8. Cơ chế tài chính

Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận là đơn vị sự nghiệp công lập; áp dụng cơ chế tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, được quy định tại Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ và Thông tư số 71/2006/TT-BTC ngày 09 tháng 8 năm 2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định 43/2006/NĐ-CP.

Điều 9. Nguồn kinh phí

Kinh phí hoạt động của Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận được trích từ hai phần trăm (2%) chi phí phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của các dự án trên địa bàn quận.

Trường hợp đặc biệt kinh phí trích từ 2% chi phí phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của các dự án trên địa bàn quận không đủ chi, thì Ủy ban nhân dân quận căn cứ vào cân đối ngân sách quận 4 để bổ sung kinh phí hoạt động theo quy định.

Chương V TUYỂN DỤNG, BỔ NHIỆM NGẠCH, QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG VIÊN CHỨC

Điều 10. Tuyển dụng, bổ nhiệm ngạch quản lý và sử dụng viên chức

Viên chức vào làm việc tại Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận được tổ chức xét tuyển, thực hiện chế độ tập sự và bổ nhiệm vào ngạch viên chức hoặc hợp đồng lao động và tổ chức quản lý, sử dụng viên chức theo quy định tại:

- Bộ Luật Lao động;
- Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;
- Nghị định số 116/2003/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2003 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức trong các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước;
- Nghị định số 121/2006/NĐ-CP ngày 23 tháng 10 năm 2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 116/2003/NĐ-CP;
- Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;
- Thông tư số 10/2004/TT-BNV ngày 19 tháng 02 năm 2004 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 116/2003/NĐ-CP;
- Thông tư số 04/2007/TT-BNV ngày 21 tháng 6 năm 2007 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 116/2003/NĐ-CP và Nghị định số 121/2006/NĐ-CP.

Điều 11. Thẩm quyền xét tuyển và bổ nhiệm ngạch công chức, viên chức

Trường ban đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận thực hiện việc xét tuyển; Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận quyết định tuyển dụng, bổ nhiệm ngạch hoặc đề nghị Sở Nội vụ bổ nhiệm ngạch theo thẩm quyền.

Điều 12. Khen thưởng và xử lý kỷ luật cán bộ, viên chức

Cán bộ, viên chức làm việc tại Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận được khen thưởng và xét danh hiệu thi đua theo quy định hiện hành và xử

Điều 9. Nguồn kinh phí

Kinh phí hoạt động của Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận được trích từ hai phần trăm (2%) chi phí phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của các dự án trên địa bàn quận.

Trường hợp đặc biệt kinh phí trích từ 2% chi phí phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của các dự án trên địa bàn quận không đủ chi, thì Ủy ban nhân dân quận căn cứ vào cân đối ngân sách quận 4 để bổ sung kinh phí hoạt động theo quy định.

Chương V TUYỂN DỤNG, BỔ NHIỆM NGẠCH, QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG VIÊN CHỨC

Điều 10. Tuyển dụng, bổ nhiệm ngạch quản lý và sử dụng viên chức

Viên chức vào làm việc tại Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận được tổ chức xét tuyển, thực hiện chế độ tập sự và bổ nhiệm vào ngạch viên chức hoặc hợp đồng lao động và tổ chức quản lý, sử dụng viên chức theo quy định tại:

- Bộ Luật Lao động;
- Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;
- Nghị định số 116/2003/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2003 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức trong các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước;
- Nghị định số 121/2006/NĐ-CP ngày 23 tháng 10 năm 2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 116/2003/NĐ-CP;
- Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;
- Thông tư số 10/2004/TT-BNV ngày 19 tháng 02 năm 2004 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 116/2003/NĐ-CP;
- Thông tư số 04/2007/TT-BNV ngày 21 tháng 6 năm 2007 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 116/2003/NĐ-CP và Nghị định số 121/2006/NĐ-CP.

Điều 11. Thẩm quyền xét tuyển và bổ nhiệm ngạch công chức, viên chức

Trường ban đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận thực hiện việc xét tuyển; Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận quyết định tuyển dụng, bổ nhiệm ngạch hoặc đề nghị Sở Nội vụ bổ nhiệm ngạch theo thẩm quyền.

Điều 12. Khen thưởng và xử lý kỷ luật cán bộ, viên chức

Cán bộ, viên chức làm việc tại Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận được khen thưởng và xét danh hiệu thi đua theo quy định hiện hành và xử

lý kỷ luật theo quy định tại Nghị định số 35/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2005 của Chính phủ về việc xử lý kỷ luật cán bộ, công chức và Bộ Luật Lao động.

Chương VI

PHÂN CÔNG, CHẾ ĐỘ TRÁCH NHIỆM CỦA TRƯỞNG BAN, PHÓ TRƯỞNG BAN VÀ CÁC TỔ CHỨC NĂNG

Điều 13. Phân công, chế độ trách nhiệm

1. Trưởng ban:

- Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận về toàn bộ hoạt động của Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng, đồng thời chịu sự hướng dẫn của các sở - ngành đối với các hoạt động liên quan;

- Điều hành hoạt động của Ban; chỉ đạo cán bộ, viên chức, nhân viên của Ban lập, trình duyệt phương án tổng thể hoặc phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư và tổ chức thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của các dự án trên địa bàn quận;

- Tham gia thành viên Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của các dự án trên địa bàn quận và thực hiện vai trò tham mưu, giúp việc theo quy định tại chức năng, nhiệm vụ của Quy chế này;

- Giúp Ủy ban nhân dân quận xây dựng và ban hành quy trình giải quyết hồ sơ thủ tục liên quan đến công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư.

2. Các Phó Trưởng ban:

Phó Trưởng ban là người giúp việc cho Trưởng ban, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo lĩnh vực công tác do Trưởng ban phân công và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban, liên đới chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn đã được giao. Phó Trưởng ban được Trưởng ban ủy quyền thực hiện một số công việc cụ thể theo quy định.

3. Các Tổ chuyên môn, nghiệp vụ:

a) Tổ Văn phòng – Hành chính quản trị và công tác Tái định cư:

- Tham mưu, giúp việc cho Trưởng ban hoặc Phó Trưởng ban về các lĩnh vực được phân công.

- Thực hiện chế độ báo cáo sơ kết định kỳ hàng tháng, hàng quý, sáu tháng, tổng kết năm của công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư trên địa bàn và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận và các sở - ngành liên quan.

- Theo dõi quá trình luân chuyển hồ sơ bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của các hộ dân, tổng hợp số liệu công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư các dự án.

- Thường xuyên cập nhật các văn bản pháp luật có liên quan đến hoạt động của đơn vị. Tham mưu cho lãnh đạo cơ quan các thủ tục pháp lý khi xây dựng phương án bồi thường của các dự án.

- Phối hợp với tổ nghiệp vụ xây dựng Phương án tổng thể, phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư các dự án.

- Tổng hợp nhu cầu tái định cư của các dự án công ích trên địa bàn quận cho từng giai đoạn và kế hoạch giải quyết tái định cư cho các dự án.

- Tham gia quản lý tài sản của cơ quan.

- Thực hiện các công tác khác theo sự chỉ đạo của Trưởng ban.

b) Tổ Kế toán tài vụ:

- Tham mưu, giúp việc cho Trưởng ban hoặc Phó Trưởng ban về các lĩnh vực được phân công.

- Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ hàng năm cho đơn vị.

- Chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho dân bị giải tỏa; cân đối nguồn kinh phí bồi thường giải tỏa ở các dự án.

- Quản lý tài chính, tài sản của cơ quan; lập dự toán, quyết toán cho từng dự án.

- Thực hiện báo cáo tài chính cho Trưởng ban, đơn vị cấp trên.

- Thực hiện các công tác khác theo sự chỉ đạo của Trưởng ban.

c) Tổ nghiệp vụ:

- Tham mưu, giúp việc cho Trưởng ban hoặc Phó Trưởng ban về các lĩnh vực được phân công.

- Tiến hành đo, vẽ hiện trạng nhà – đất; kiểm đếm tài sản gắn liền với đất ở từng hộ dân; tiếp nhận hồ sơ nhà đất và các giấy tờ pháp lý liên quan của dân nộp, kiểm tra xác định nội dung kê khai của người bị thu hồi đất.

- Xác định tổng mức phải bồi thường, hỗ trợ cho các hộ dân di chuyển (lập bảng chiết tính), chuyển kiểm toán hồ sơ, nhận bàn giao mặt bằng.

- Thực hiện các công tác khác theo sự chỉ đạo của Trưởng ban.

d) Tổ Tiếp dân, tuyên truyền, vận động và giải quyết khiếu nại tố cáo:

- Tham mưu, giúp việc cho Trưởng ban hoặc Phó Trưởng ban về các lĩnh vực được phân công.

- Tổ chức hiệp thương với người dân bị thu hồi đất phải di chuyển.

- Theo dõi danh sách các trường hợp ký biên bản bồi thường và các trường hợp tái định cư của các hộ dân. Giao quyết định thu hồi đất cho các hộ dân, theo dõi việc bàn giao mặt bằng.

- Tiếp nhận đơn dân nguyện, khiếu nại, tố cáo; tham mưu lãnh đạo giải quyết khiếu nại và tiếp dân, soạn thảo văn bản trả lời cho các hộ khiếu nại.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân phường, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và các tổ chức xã hội nơi có dự án thực hiện niêm yết công khai phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; tiếp xúc tuyên truyền, vận động người dân chấp hành chủ trương, chính sách của Nhà nước và hướng dẫn, giải thích những nội dung đề đạt, thắc mắc của người dân về những vấn đề liên quan đến việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

- Thực hiện các công tác khác theo sự chỉ đạo của Trưởng ban.

đ) Tổ kiểm tra hồ sơ bồi thường:

Tham mưu, giúp việc cho Trưởng ban hoặc Phó Trưởng ban về các lĩnh vực được phân công.

- Kiểm tra hồ sơ pháp lý, tính chính xác của bản vẽ kỹ thuật, bảng chiết tính áp giá bồi thường của các hộ dân và tổ chức; đảm bảo cho các hồ sơ không bị sai sót.

- Qua kiểm tra hồ sơ bồi thường kịp thời báo cáo, đề xuất lãnh đạo giải quyết những trường hợp phức tạp, vướng mắc liên quan đến thực hiện phương án bồi thường của các dự án.

- Thực hiện các công tác khác theo sự chỉ đạo của Trưởng ban.

4. Cán bộ, viên chức, nhân viên:

Cán bộ, viên chức, nhân viên làm việc tại Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận phải có trình độ chuyên môn phù hợp với công việc, là người có phẩm chất, đạo đức tốt, có ý thức trách nhiệm, liêm khiết, trung thực, công minh, khách quan trong thi hành công vụ và chấp hành nghiêm túc sự phân công của lãnh đạo Ban, Tổ.

Chương VII CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 14. Chế độ làm việc và hội họp

1. Chế độ làm việc:

Thực hiện theo quy định chung của Nhà nước và của Ủy ban nhân dân quận.

Cán bộ, viên chức, nhân viên của Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận đều có chức danh, nhiệm vụ cụ thể và đeo thẻ theo quy định.

Cán bộ, viên chức, nhân viên phải có thái độ, phong cách làm việc lịch sự, hòa nhã, tận tình, khiêm tốn, tôn trọng và lắng nghe ý kiến của nhân dân cũng như của đồng nghiệp.

2. Chế độ hội họp:

Định kỳ hàng tuần họp giao ban giữa lãnh đạo Ban với các Tổ trưởng để kiểm điểm công tác trong tuần qua và triển khai công tác tuần tới.

Hàng tháng họp toàn thể cán bộ, viên chức, nhân viên của đơn vị một lần để kiểm điểm tình hình thực hiện công tác trong tháng qua và đề ra công tác cho tháng tiếp theo; đồng thời, phổ biến các chủ trương, chính sách mới ban hành của Nhà nước và nhiệm vụ mới phát sinh ở địa phương và có văn bản báo cáo cho Ủy ban nhân dân quận và sở - ngành liên quan.

Hàng quý, 6 tháng và cuối năm, báo cáo sơ, tổng kết công tác theo quy định.

Ngoài ra, có thể tổ chức họp đột xuất để triển khai các công việc cần thiết và cấp bách theo yêu cầu của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận.

Điều 15. Quan hệ công tác

1. Đối với Ủy ban nhân dân quận:

Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận chịu sự lãnh đạo và quản lý trực tiếp, toàn diện của Ủy ban nhân dân quận. Trưởng ban trực tiếp nhận chỉ đạo của Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch phụ trách khối và phải thường xuyên báo cáo với Ủy ban nhân dân quận việc thực hiện những mặt công tác đã được phân công.

2. Đối với Sở, ngành thành phố:

Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận chịu sự hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ của các Sở liên quan về công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để quận 4 thực hiện đồng bộ, thống nhất; báo cáo kết quả công tác định kỳ, đột xuất và chuyên đề theo yêu cầu của Sở liên quan.

3. Đối với Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của dự án:

Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận là cơ quan Thường trực của Hội đồng, tham mưu cho Hội đồng trong công tác lập phương án tổng thể và phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; tổ chức thực hiện việc bồi thường, giải phóng mặt bằng và bố trí tái định cư.

4. Đối với các cơ quan chuyên môn khác thuộc Ủy ban nhân dân quận:

Thực hiện mối quan hệ phối hợp và hợp tác bình đẳng trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được quy định nhằm đảm bảo hoàn thành kế hoạch, nhiệm vụ chính trị của quận.

Khi phối hợp giải quyết công việc thuộc lĩnh vực phụ trách, nếu chưa nhất trí với ý kiến của các cơ quan khác, Trưởng ban chủ động tập hợp các ý kiến và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận quyết định.

5. Đối với Ủy ban nhân dân phường:

Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận phối hợp Ủy ban nhân dân phường nơi có dự án đầu tư trong việc điều tra, khảo sát hiện trạng, cung cấp các tài liệu, thông tin cần thiết thực hiện tính toán giá trị bồi thường, hỗ trợ và chi trả tới từng hộ dân để phục vụ công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng trên địa bàn quận theo quy định của Nhà nước.

Khi phối hợp giải quyết công việc nếu chưa nhất trí với ý kiến của Ủy ban nhân dân phường, Trưởng ban tập hợp các ý kiến và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận quyết định.

6. Đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức xã hội quận:

Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận và phường, đoàn thể có liên quan trong việc tuyên truyền, vận động các tổ chức và cá nhân thực hiện các chủ trương của Đảng, pháp luật, quy định của Nhà nước để thực hiện dự án bồi thường, giải phóng mặt bằng trên địa bàn quận.

Khi các tổ chức trên có yêu cầu, kiến nghị những vấn đề thuộc chức năng của Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận, Trưởng ban có trách nhiệm trình bày, giải quyết hoặc trình Ủy ban nhân dân quận giải quyết các yêu cầu đó theo quy định.

Chương VIII TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận và các cơ quan liên quan thuộc quận có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, Trưởng Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận xem xét bổ sung hoặc sửa đổi Quy chế cho phù hợp./.



**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tiên Đạt